

Bản án số: 67/2020/HS-PT
Ngày: 26-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 26 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 185/2019/TLPT-HS, ngày 12 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Bùi Chí T, Nguyễn Minh N, Võ Ngọc L, Võ Minh H và Nguyễn Tấn B; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2019/HS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Chí T, sinh năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn P, sinh năm 1966 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1966; có vợ tên Lưu Hoa P, sinh năm 1984 và có 02 người con lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

2. Nguyễn Minh N, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp N1, xã N2, huyện N3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1964 và bà Trần Thị T, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

3. Võ Ngọc L, sinh năm 1997 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Ấp L1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Ngọc T, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1975; có vợ tên Lê Thị Xuân H, sinh năm 1999, có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

4. Võ Minh H, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Tổ 20 Ấp H1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quang Vinh, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1975; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

5. Nguyễn Tấn B, sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Ấp B1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957 và bà Lê Ngọc G, sinh năm 1966; có vợ tên Nguyễn Thị Tường A sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/3/2019, sau khi đã uống rượu, Trần Phước L; Cao Nguyên B; Nguyễn Ngọc H; Nguyễn B H cùng với Nguyễn Phi H, sinh ngày 11/02/2006; Thái Hoàng A, sinh ngày 01/11/2002 và Sơn Trung H, sinh ngày 12/5/2002 cùng ngụ ấp Thạnh Nghĩa, xã Thạnh Đông, huyện T3, đến quán hủ tiếu gõ, đối diện chợ T2, T3 do anh Tạ Minh Th, sinh năm 1986 làm chủ để ăn và uống rượu, một lúc sau thì Thái Hoàng A và Sơn Trung H về trước. Lúc này, tại bàn bên cạnh có bị cáo Bùi Chí T và Nguyễn Minh N cũng đến ngồi ăn hủ tiếu thì B rủ tất cả trong nhóm đánh T và N. Tại đây, B cầm ghế nhựa bước sang bàn của bị cáo T chửi, ném ghế, ném mũ B hiểm về phía T, N cả 2 tay, N dùng tay đánh B, lúc này Hiếu và L chạy đến dùng tay đánh T và N, bị cáo Hoàng cùng Hùng cầm ghế nhựa ném về phía T và N, T và N dùng ghế nhựa đang ngồi đánh trả lại, sau đó Hiếu đuổi N chạy về hướng thị trấn T3. Do bị đánh nên T lấy cây kéo tại quán hủ tiếu của anh Th, cầm trên tay đuổi đánh nhóm H, B, L và H bỏ chạy, thấy T cầm cây kéo, L chạy sang ngã ba đường 785 đối diện nơi anh Th bán hủ tiếu, cách nơi bị cáo T đang đứng tại quán khoảng 16,8m, L nhặt 02 cục đá xanh và 01 cục gạch ném sang chỗ T 3 lần nhưng không trúng, L tiếp tục nhặt 01 phần viên gạch thẻ cầm tay phải ném mạnh về phía T; cùng thời điểm này anh Th thấy ghế nhựa của quán bị

ném nhiều nơi nên bước ra lượm ghê thì viên gạch do L ném trúng vào đầu của anh Th dẫn đến té ngã tại chỗ; thấy vậy, L điều khiển xe mô tô cùng Hiếu chở anh Th đi cấp cứu tại Trung Tâm Y tế huyện T3.

Sau đó B quay lại hiện trường thì B, T và N tiếp tục cãi vã nhau, T dùng khúc củi cao su đánh trúng vào lưng B bỏ chạy được 50m dừng lại và nằm tại chỗ. Lúc này, bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Võ Minh H, Võ Ngọc L và Nguyễn Tấn B đi chơi về thấy B bị đánh vì quen B nên hỏi thăm sự việc; B nói bị T và N đánh nên 04 bị cáo cùng nhau quay lại gặp T, N để nói chuyện, khi vừa đến chưa kịp nói thì Đức bị T dùng cây đánh vào vùng trán, Đức giật được cây cùng H, L và B đánh T và đuổi N bỏ chạy. Sau đó, các bị cáo đưa B và T đi cấp cứu tại Trung Tâm Y tế huyện T3. Đến ngày 20/3/2019, anh Th tử vong, L đến Công an đầu thú.

Kết luận giám định Pháp y về tử thi số 51/2019/TgT ngày 03/5/2019 của Trung Tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh đối với anh Tạ Minh Th tử vong do: Chấn thương sọ não.

Đối với Cao Nguyên B, Bùi Chí T và Nguyễn Hữu Đ trong quá trình đánh nhau bị thương tích nhẹ, không yêu cầu giám định thương tích.

Đối với Nguyễn Phi H có hành vi gây rối trật tự công cộng, tuy nhiên đến ngày 19/3/2019, Hùng được 13 năm 01 tháng 13 ngày tuổi, chưa đến tuổi chịu trách nhiệm hình sự, chuyển xử lý hành chính.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 91/2019/HS-ST ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh Tây Ninh, đã xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Chí T 01 (một) năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 01 (một) năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Võ Minh H 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc L 06 (sáu) tháng tù.

Các bị cáo bị xử về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Ngoài ra, án còn tuyên về hình phạt tù đối với bị cáo Trần Phước L về tội “Cố ý gây thương tích”; Các bị cáo Cao Nguyên B (Đen), Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn B H.

Bản án còn tuyên về bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12-11-2019, bị cáo Võ Ngọc L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; lý do: bị cáo là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ.

Ngày 15-11-2019, bị cáo Võ Minh H kháng cáo xin được hưởng án treo vì bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

Ngày 15-11-2019, bị cáo Nguyễn Tấn B kháng cáo xin được hưởng án treo; lý do: Bị cáo hoàn thành nghĩa vụ quân sự, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ.

Ngày 18-11-2019, bị cáo Bùi Chí T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; lý do: Bị cáo có 02 con nhỏ và là trụ cột trong gia đình.

Ngày 21-11-2019, bị cáo Nguyễn Minh N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; lý do: Lần đầu tiên phạm tội và là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm; các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Cả 05 bị cáo xác định nội dung kháng cáo là xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào các ngày 12, 15, 18 và 21 tháng 11 năm 2019, các bị cáo Bùi Chí T, Nguyễn Minh N, Võ Ngọc L, Võ Minh H và Nguyễn Tấn B kháng cáo, qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo thể hiện như sau: Khoảng 22 giờ ngày 19-3-2019, bị cáo Bùi Chí T và bị cáo Nguyễn Minh N đến quán của anh Tạ Minh Th ăn hủ tiếu. Tại đây, nhóm của bị cáo Cao Nguyên B (gồm 07 người) đã uống rượu, cũng ngồi ăn tại quán và do bị cáo B đến gây hấn với bàn của bị cáo T, nên dẫn đến 02 bên đánh nhau, bằng ghế nhựa, nón B hiểm, sau đó bị cáo T dùng kéo của quán anh Th đuổi các bị cáo B, H, L, H, các bị cáo rượt đuổi đánh nhau nhiều lần, nhiều đợt, đập phá bàn ghế của tiệm hủ tiếu, gây náo động địa phương vì nơi các bị cáo đánh nhau là khu vực chợ, đông dân cư, gây mất trật tự an ninh địa phương trong khoảng thời gian dài và hậu quả của việc đuổi đánh nhau là bị cáo L đã dùng đá ném bị cáo T nhiều lần, đến lần thứ 4 trúng vào đầu anh Th chủ quán làm anh Th bị chấn thương sọ não chết. Quán của anh Th buôn bán, không liên quan gì đến mâu thuẫn của các bị cáo. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T và đồng phạm về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương.

[4] Tính chất vụ án nghiêm trọng, xuất phát từ việc bị cáo B đã uống rượu, sang bàn bị cáo T gây sự, sau đó rượt đuổi đánh nhau nhiều lần. Khi anh Th đã bị thương đưa đi cấp cứu, bị cáo T và N không dừng lại mà vẫn tiếp tục đánh nhau với B và đánh nhau với nhóm bị cáo Đức, H, B và L. Các bị cáo làm náo động khu dân cư. Cần xử lý nghiêm các bị cáo để đảm B tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng:

[5.1] Đối với bị cáo Bùi Chí T: Là người cùng với bị cáo Nguyễn Minh N là khách đến quán hủ tiếu ngồi ăn gần bàn của nhóm bị cáo L. Trong lúc 02 bên ẩu đả đánh nhau, bị cáo T lấy cây kéo tại quầy của quán đuổi đánh 04 người gồm: H, L, B và đối tượng H, tiếp theo T đuổi đánh B lần hai, bị cáo T trực tiếp dùng cây đánh vào trán của Đức và đánh nhau với nhóm bị cáo Đức, B, L và H. Bị cáo T tham gia đánh nhau liên tục, mức độ nguy hiểm cho xã hội cao trong đồng phạm.

[5.2] Đối với bị cáo Nguyễn Minh N: Là người cùng T tham gia đánh bị cáo B bằng tay, sau đó tiếp tục đánh B B chạy 50m thì ngất xỉu; và tham gia ẩu đả với nhóm bị cáo Đức, B, H và L. Bị cáo tham gia với vai trò tích cực.

Mức án 01 năm tù đối với 02 bị cáo T, N là phù hợp. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết mới.

[5.3] Đối với các bị cáo B, H và L: Các bị cáo tham gia giai đoạn sau, khi phát hiện B bị T, N đánh nằm bên đường, vì bệnh vực B mà các bị cáo đến gặp T, N đánh trả thù, khi bị cáo Đức bị T đánh trúng vào trán, lúc này, các bị cáo còn lại đánh nhau loạn xạ cho đến khi bị cáo T nằm tại chỗ, N bỏ chạy thì các bị cáo mới dừng lại. Mặc dù 03 bị cáo B, H, L tham gia giai đoạn sau nhưng tại thời điểm này là ban đêm, khi phát hiện B bị đánh, không đưa B đi bệnh viện cứu chữa lại xông đến đánh nhau với T, N càng làm mất an ninh trật tự công cộng hơn nữa. Mức án cấp sơ thẩm đã xét xử là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo H, B cung cấp quyết định về quân nhân xuất ngũ, đây là nghĩa vụ quân sự của công dân không phải tình tiết giảm nhẹ. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của 03 bị cáo.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Các bị cáo T, N, L, H, B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Chí T, Nguyễn Minh N, Võ Ngọc L, Võ Minh H, Nguyễn Tấn B.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm

2/. Tuyên bố các bị cáo Bùi Chí T, Nguyễn Minh N, Võ Ngọc L, Võ Minh H, Nguyễn Tấn B phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Chí T 01 (một) năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 01 (một) năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B từ 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Võ Minh H từ 06 (sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc L 06 (sáu) tháng tù.

- Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày bắt các bị cáo đi chấp hành án.

3/. Án phí: Các bị cáo Bùi Chí T, Nguyễn Minh N, Võ Ngọc L, Võ Minh H, Nguyễn Tấn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND Cấp cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra TANDTC (Vụ1)
- VKSND tỉnh TN;
- Công an huyện T3
- Phòng PV 06
- Sở tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- TAND huyện T3;
- Chi cục T.H.A DS huyện T3;
- VKSND huyện T3;
- Bị cáo;
- Lưu THS; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thanh Giang